Địa chỉ gmail: Phamlien031977@gmail.com

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **LÀO CAI**   |  | | --- | | **ĐỀ THAM KHẢO**  **DỰ ÁN** | | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **LỚP 9 THCS NĂM HỌC 2024 – 2025**  **Môn: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 150 phút, không kể thời gian giao đề*  *Đề thi có: 02 trang* |

**I.PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm). Đọc đoạn trích sau:**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

Thành công đến từ việc bạn biết chủ động trong mọi tình huống, mọi hoàn cảnh. Nhiều trường hợp, sự chủ động rất quan trọng. Nó sẽ giúp bạn ứng phó linh hoạt, vượt qua khó khăn và thay đổi kịp thời để chớp lấy thời cơ. Thiếu tính chủ động thì cho dù có kiến thức, có tầm nhìn thì sự do dự cũng sẽ làm lỡ mất cơ hội.

Người có tính chủ động sẽ suy nghĩ, hành động độc lập, làm chủ được tình thế. Khi có vấn đề xảy ra, trước hết họ nhìn nhận chính bản thân mình, tìm ra khó khăn để vượt qua.

Tính chủ động không phải là làm bừa mà là dám nghĩ, dám nói và dám làm. Nếu bạn dám hành động, hành động có suy nghĩ, chủ động và kiên quyết thì mọi việc đều dẫn đến thành công.

Những người có tính chủ động là những người tự tin và biết mình cần làm gì trong cuộc sống. Họ theo đuổi đam mê bằng tất cả lòng nhiệt huyết và quyết tâm, không những thế họ còn thành công trên hầu hết mọi phương diện của cuộc sống, đặc biệt khi có cạnh tranh. Trong một xã hội đang ngày càng phát triển, bạn cần phải chủ động để không bị tụt lùi.

(Vân Anh – <https://petrotimes.vn/hay-tu-.......-cua-chinh-minh-554998.html/>)

**Câu 1 (0,5 điểm)** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

**Câu 2 (0,5 điểm)** Theo tác giả, sự chủ động có quan trọng không? Vì sao?

**Câu 3 (1,5 điểm)** Nêu nội dung chính của văn bản.

**Câu 4 (1,5 điểm)** Em có đồng tình với quan điểm của tác giả: *“Trong một xã hội đang ngày càng phát triển, bạn cần phải chủ động để không bị tụt lùi”* không? Vì sao?

**II. PHẦN VIẾT (16,0 điểm)**

**Câu 5 (6,0 điểm)**

Từ nội dung văn bản phần đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ của em về vấn đề *làm thế nào để phát huy lối sống chủ động*.

**Câu 7 (10,0 điểm).**

**Trong tác phẩm Vợ chồng A Phủ, nhà văn Tô Hoài viết:**

…“Trên đầu núi, các nương ngô, nương lúa gặt xong, ngô lúa đã xếp yên đầy các nhà kho.Trẻ em đi hái bí đỏ, tinh nghịch, đã đốt những lều quanh nương để sưởi lửa.Ở Hồng Ngài, người ta thành lệ cứ ăn Tết thì gặt hái vừa xong, không kể ngày, tháng nào. Ăn Tết như thế cho kịp mưa xuân xuống thì đi vỡ nương mới. Hồng Ngài năm ấy ăn Tết giữa lúc gió thổi vào cỏ gianh vàng ửng, gió và rét rất dữ dội.

Nhưng trong các làng Mèo Đỏ, những chiếc váy hoa đã đem ra phơi trên mỏm đá  xòe như con bướm sặc sỡ. (…) Đám trẻ đợi Tết, chơi quay, cười ầm trên sân chơi trước nhà. Ngoài đầu núi lấp ló đã có tiếng ai thổi sáo rủ bạn đi chơi. Mị nghe tiếng sáo vọng lại, thiết tha bổi hổi.Mị ngồi nhẩm thầm bài hát của người đang thổi.

                             "Mày có con trai con gái rồi

                              Mày đi làm nương

       Ta không có con trai con gái

      Ta đi tìm người yêu".

Tiếng chó sủa xa xa. Những đêm tình mùa xuân đã tới.

Ở mỗi đầu làng đều có một mỏm đất phẳng làm sân chơi chung ngày tết. Trai gái, trẻ con ra sân ấy tụ tập đánh pao, đánh quay, thổi sáo, thổi khèn và nhảy.

Cả nhà thống lý ăn xong bữa cơm tết cúng ma. Xung quanh chiêng đánh ầm ĩ, người ốp đồng vẫn nhảy lên xuống, run bần bật. Vừa hết bữa cơm tiếp ngay cuộc rượu bên bếp lửa.

Ngày tết, Mị cũng uống rượu. Mị lén lấy hũ rượu, cứ uống ực từng bát. Rồi say, Mị lịm mặt ngồi đấy nhìn người nhảy đồng, người hát, nhưng lòng Mị đang sống về ngày trước. Tai Mị văng vẳng tiếng sáo gọi bạn đầu làng. Ngày trước, Mị thổi sáo giỏi. Mùa xuân này, Mị uống rượu bên bếp và thổi sáo. Mị uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo. Có biết bao nhiêu người mê, cứ ngày đêm thổi sáo đi theo Mị.

*Rượu đã tan lúc nào. Người về, người đi chơi đã vãn cả, Mị không biết.Mị vẫn ngồi trơ một mình giữa nhà.Mãi sau Mị mới đứng dậy.Nhưng Mị không bước ra đường chơi, mà Mị từ từ bước vào buồng.Chẳng năm nào A Sử cho Mị đi chơi Tết. Mị cũng chẳng buồn đi. Bấy giờ Mị ngồi xuống giường, trông ra cái cửa sổ lỗ vuông mờ mờ trăng trắng.Đã từ nãy Mị thấy phơi phới trở lại, trong lòng đột nhiên vui như những đêm Tết ngày trước. Mị trẻ lắm. Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi…*

(Trích **Vợ chồng A Phủ**- Tô Hoài, Ngữ văn 12, tập hai, Nxb GD,2008, tr 6,7)

**Cảm nhận của anh/ chị về vẻ đẹp của đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét chất thơ trong sáng tác của nhà văn Tô Hoài**

\*Tác giả Tô Hoài (1920 – 2024), tên thật là Nguyễn Sen. Quê ở Nghĩa Đô, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Đông cũ (nay là phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội). Đây cũng là nơi nhà văn đã sinh sống và gắn bó suốt những năm tháng ấu thơ cho đến lúc trưởng thành. Tô Hoài là một trong những cây bút tiêu biểu của nền văn xuôi Việt Nam hiện đại. Hơn 70 năm lao động nghệ thuật, ông đã viết hơn 150 đầu sách với nhiều thẻ loại, trong đó có nhiều tác phẩm được dịch ra tiếng nước ngoài. Ông viết nhiều thể loại: Truyện ngắn, truyện dài, bút ký, ký sự, tiểu thuyết.... và thể loại nào cũng đạt được những thành công xuất sắc.

Truyện ngắn Vợ chồng A Phủ là tác phẩm đặc sắc trong tập Truyện Tây Bắc (1953) Đó là kết quả của chuyến đi tham dự chiến dịch giải phóng Tây Bắc của nhà văn Tô Hoài mà tác giả đã "cùng ăn, cùng ở, cùng làm" với đồng bào dân tộc Tây Bắc trong suốt 8 tháng của năm 1952.

--------Hết--------

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **LÀO CAI** | **HDC KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **LỚP 9 THCS**  **Môn: NGỮ VĂN**  HDC gồm có: 07 trang |

**A. Yêu cầu chung**

- Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, miễn là đảm bảo các nội dung chính của từng phần. GV chú ý trân trọng bài viết của học sinh, khuyến khích các bài viết sáng tạo.

- Căn cứ vào hướng dẫn chấm, GV có thể chia điểm lẻ trong mỗi câu chi tiết đến 0,25 điểm. Bài kiểm tra không làm tròn điểm.

**B. Yêu cầu cụ thể**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| I | **ĐỌC** | **HIỂU** |  |
|  | 1 | Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là nghị luận |  |
|  | 2 | Theo tác giả, sự chủ động rất quan trọng. Bởi vì nó sẽ giúp bạn ứng phó linh hoạt, vượt qua khó khăn và thay đổi kịp thời để chớp lấy thời cơ. Thiếu tính chủ động thì cho dù có kiến thức, có tầm nhìn thì sự do dự cũng sẽ làm lỡ mất cơ hội. |  |
|  | 3 | Nội dung chính của văn bản trên là:  - Nói về vai trò, ý nghĩa của lối sống chủ động và biểu hiện của những người có lối sống chủ động.  - Từ đó khuyên chúng ta cần phải biết sống chủ động trong mọi tình huống, hoàn cảnh.  -> Bởi vì: Nếu sống chủ động ta sẽ làm chủ được tình thế, hoàn cảnh, dễ dàng vượt qua được khó khăn, thử thách của cuộc sống và vươn tới thành công. Ngược lại, nếu ta không sống chủ động, ta sẽ dễ không theo kịp sự phát triển của xã hội và trở thành kẻ thụt lùi, lạc hậu, lỡ mất thời cơ trong cuộc sống. |  |
|  | 4 | *Đây là dạng câu hỏi mở, học sinh có thể đồng ý hoặc không đồng ý nhưng cần phải đưa ra được lập luận phù hợp. Đoạn văn được điểm tối đa là đoạn văn có cái nhìn đa chiều về vấn đề đặt ra. Có thể tham khảo gợi ý:*  Em có đồng tình với quan điểm trên của tác giả: “Trong một xã hội đang ngày càng phát triển, bạn cần phải chủ động để không bị tụt lùi”  - Bởi vì:  + Xã hội ngày càng phát triển, nếu ta không chủ động, sẽ không theo kịp và sẽ trở thành kẻ tụt lùi, lạc hậu.  + Ngược lại nếu ta chủ động, ta sẽ luôn bình tĩnh, tự tin, ứng phó linh hoạt trước những khó khăn, trở ngại và thay đổi kịp thời để chớp lấy thời cơ, nắm bắt cơ hội để có thể thành công trong cuộc sống.  => Vì vậy, mỗi chúng ta cần phải rèn luyện tính chủ động và luôn chủ động trong mọi hoàn cảnh để có thể làm chủ được tình thế và vươn tới thành công. |  |
| **PHẦN** | **II** | **VIẾT** | 16,0 |
|  | 5 | Viết một bài văn (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề *làm thế nào để phát huy lối sống chủ động*. | 6,0 |
|  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn nghị luận tư tưởng đạo lý. Xác định đúng vấn đề nghị luận: những giải pháp để đạt được thành công trong cuộc sống.* | 0,25 |
|  |  | *b. HS vận dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai vấn đề nghị luận nhưng cần trình bày các ý sau :* |  |
|  |  | **1. Mở bài: Nêu được vấn đề nghị luận**  - Con người muốn thành công thì trước hết cần sống một cách chủ động.  - Vậy làm thế nào để phát huy lối sống chủ động của bản thân? | 0,25 |
|  |  | **2. Thân bài**  **a. Giải thích:**  - Trước hết chúng ta cần hiểu sống chủ động là tự mình hành động, không bị chi phối bởi người khác và hoàn cảnh bên ngoài. | 0,5 |
|  |  | **b. Bàn luận:**  **- Khẳng định vấn đề:** Mỗi chúng ta cần phải sống chủ động để có thể thành công trong cuộc sống.  - Để trở thành người có lối sống chủ động, chúng ta cần:  + Luôn luôn làm chủ cuộc sống của mình, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với những khó khăn, thử thách trong cuộc sống và tìm cách vượt qua nó.  + Luôn chủ động trong công việc, cuộc sống của mình, không để người khác phải giục giã, nhắc nhở hay lợi dụng, điều khiển.  + Có khát vọng sống cao đẹp, có mục tiêu sống rõ  ràng, có ước mơ, lí tưởng và luôn nỗ lực, cố gắng không ngừng để đạt được mục tiêu ấy.  + Sáng tạo, năng động, tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội, rèn luyện kĩ năng, phát huy thế mạnh của bản thân…  -> Nếu làm được tất cả những điều đó, chúng ta sẽ vượt qua những khó khăn, thử thách của cuộc sống, ngày càng trưởng thành hơn, có thể vươn tới thành công đồng thời góp phần xây dựng xã hội văn minh, tốt đẹp.  -> Ngược lại, nếu sống một cách bị động, ta sẽ dễ bị người khác điều khiển, lợi dụng, khó có thể thành công trong cuộc sống.  **Dẫn chứng:** HS nêu dẫn chứng phùhợp | 0,25  2,5  0,5 |
|  |  | **c. Mở rộng**  - Tuy nhiên, trong cuộc sống, vẫn còn một số người sống thụ động, không có mục tiêu, lí tưởng, lười biếng, ỷ lại, dựa dẫm vào người khác … Những người đó thật đáng phê phán.  - Sống chủ động là cần thiết nhưng chủ động không có nghĩa là làm bừa mà phải có tính toán và suy nghĩ cẩn thận. | 0,5 |
|  |  | **d.** **Bài học nhận thức, hành động**  **- BHNT:** Tóm lại, mỗi chúng ta cần phải sống chủ động.  **- BHHĐ:** Hãy tích cực học tập, rèn luyện, sống một cách chủ động, tích cực để có thể thành công trong cuộc sống. | 0,5 |
|  |  | **3.Kết bài**  - Khẳng định lại vấn đề nghị luận  - Liên hệ thực tế | 0,5 |
|  |  | *d. Sáng tạo: Bàn luận sâu sắc ấn tượng, có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.* | 0,25 |
|  | 7 | **Viết bài văn nghị luận văn học** | **10,0** |
|  |  | *a.* *Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận một đoạn văn, bài văn.* Có đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài dẫn dắt và nêu được vấn đề nghị luận; thân bài triển khai được các luận điểm thể hiện được quan niệm của người viết; làm rõ được ý phụ. Kết bài khẳng định được nội dung nghị luận. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận. | 0,25 |
|  |  | *b. Triển khai bài nghị luận: Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, phân tích, chứng minh... Học sinh có thể có nhiều cách cảm nhận và triển khai khác nhau, miễn là hợp lí song cần đảm bảo các ý sau:* |  |
|  |  | 1. **Mở bài:**Giới thiệu được vấn đề nghị luận một cách rõ ràng, chính xác, hấp dẫn về tác giả, tác phẩm, nêu được vấn đề nghị luận: Vẻ đẹp thiên nhiên, cảnh sinh hoạt và sức sống tiềm tàng của Mị; chất thơ trong sáng tác của Tô Hoài. | 0,5 |
|  |  | \*Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. |  |
|  |  | **3.2. Thân bài** **a.Khái quát tác phẩm:** Truyện “Vợ chồng A Phủ” được nhà văn Tô Hoài sáng tác năm 1952, in trong tập “Truyện Tây Bắc”. Tác phẩm gồm hai phần: phần đầu kể về cuộc sống tủi nhục của Mị và A Phủ ở Hồng Ngài, là nô lệ nhà thống lí Pá Tra; cuối phần một là cảnh Mị cứu và chạy theo A Phủ. Phần sau kể về Mị và A Phủ ở Phiềng Sa. Họ trở thành vợ chồng, được giác ngộ cách mạng. | 0,5 |
|  |  | **b.Tổng quát nhân vật Mị** - Trước khi về làm dâu nhà thống lí Pá Tra:    + Mị là cô gái người Mông trẻ trung, hồn nhiên, có tài thổi sáo “thổi lá cũng hay như thổi sáo, có biết bao nhiêu người mê”;    + Mị đã từng yêu, từng được yêu, luôn khao khát đi theo tiếng gọi của tình yêu.    + Hiếu thảo, chăm chỉ, ý thức được giá trị cuộc sống tự do nên sẵn sàng làm nương ngô trả nợ thay cho bố.  - Khi về làm dâu nhà thống lí Pá Tra: bị “cúng trình ma” nhà thống lí, làm con dâu gạt nợ, bị bóc lột sức lao động, “không bằng con trâu con ngựa”, “đàn bà trong cái nhà này chỉ biết vùi đầu vào công việc”, bị đày đọa nơi địa ngục trần gian, bị đánh, bị phạt, bị trói, ... - Dù chịu nhiều bất hạnh, đau khổ nhưng Mị là người có phẩm chất tốt đẹp, có sức sống tiềm tàng, khao khát tự do, nhất là trong đêm tình mùa xuân… | 1,0 |
|  |  | **c.Phân tích nội dung, nghệ thuật vẻ đẹp của đoạn trích:** \*Về nội dung: Vẻ đẹp trong đêm tình mùa xuân  - Những bức tranh thiên nhiên có vẻ đẹp riêng của miền núi Tây Bắc, đặc biệt là cảnh mùa xuân trên vùng núi cao, được Tô Hoài miêu tả bằng những rung cảm thiết tha của hồi ức.  + Tết của đồng bào miền núi Tây Bắc là sự cộng hưởng của vẻ đẹp đất trời và niềm vui thu hoạch mùa màng. “Trên đầu núi, các nương ngô, nương lúa gặt xong, ngô lúa đã xếp yên đầy các nhà kho”.  + Cái tết ở Hồng Ngài năm ấy đến vào lúc thời tiết khắc nghiệt, gió thổi và rét rất dữ dội nhưng không ngăn nổi những sắc màu rực rỡ của thiên nhiên, không ngăn nổi cái rạo rực của lòng người. Cả bản làng sáng bừng trong sắc vàng, đó là màu vàng của ngô, lúa, của trái bí đỏ, của cỏ gianh cùng với những sắc màu rực rỡ của “những chiếc váy hoa đã đem ra phơi trên mỏm đá xòe như con bướm sặc sỡ.”  +Ngoài sắc màu, bức tranh xuân vùng miền núi Tây Bắc còn rộn rã với thanh âm. Đó là âm thanh của tiếng khèn, của tiếng nói cười của trẻ con, tiếng chó sủa xa xa và đặc biệt hơn cả là tiếng sáo. Nhà văn Tô Hoài rất dụng công trong mô tả tiếng sáo bởi tiếng sáo mùa xuân được xem như linh hồn của đời sống tinh thần nhân dân vùng Tây Bắc. Tiếng sáo là sự mã hóa vẻ đẹp tâm hồn nhân dân Tây Bắc, là phương tiện giao tiếp của đồng bào nơi đây “Anh ném pao, em không bắt. Em không yêu, quả pao rơi rồi”.  - Vẻ đẹp của bức tranh sinh hoạt, phong tục miền núi, đặc biệt là cảnh ngày tết của người Mèo, qua ngòi bút của Tô Hoài, thực sự có sức say lòng người.  +Đoạn trích giúp chúng ta ít nhiều có thể hình dung về phong tục đón Tết của người Mèo (H'Mông): người Mèo đón Tết khi vụ mùa gặt hái đã xong; mọi người thường tập trung ở một không gian thoáng, rộng, thường là mỏm đất phẳng ở đầu làng để thổi khèn, thổi sáo, đánh quay, ném còn.  + Ngoài đầu núi lấp ló đã có tiếng ai thổi sáo rủ bạn đi chơi. Từ láy lấp ló gợi âm thanh tiếng sáo lúc ẩn lúc hiện. Thanh âm ấy tạo không gian mênh mông, được nhà văn miêu tả từ xa đến gần, là biểu hiện của sinh hoạt mang nét đặc trưng của con người Tây Bắc. Đây cũng là dịp để các chàng trai cô gái trẻ kiếm tìm người yêu, người tâm đầu ý hợp với mình. Mùa xuân là mùa của hò hẹn, mùa của tình yêu, của hạnh phúc. Giữa khung cảnh thiên nhiên thơ mộng, quyến rũ và say mê, nổi bật con người Tây Bắc đa tình, nghệ sĩ.  + Nhà văn tập trung tả lễ hội diễn ra ở Hồng Ngài vào mùa xuân, trong đó phần Hội được nhấn mạnh hơn cả. Trong đêm tình mùa xuân, ông tả Hội trước: Ở mỗi đầu làng đều có một mỏm đất phẳng làm cái sân chơi chung ngày Tết. Trai gái, trẻ con ra sân chơi ấy tụ tập đánh pao, đánh quay, thổi sáo, thổi khèn và nhảy.Về dung lượng, chỉ có ba câu văn tả trực tiếp Lễ cúng ma ngày Tết diễn ra trong không gian nhà thống lý: Cả nhà thống lí Pá Tra vừa ăn xong bữa cơm Tết cúng ma. Xung quanh, chiêng đánh ầm ĩ, người ốp đồng vẫn còn nhảy lên xuống, run bần bật. Vừa hết bữa cơm lại tiếp ngay bữa rượu bên bếp lửa. Hai đoạn văn gần nhau, tự nó toát lên cái nhìn so sánh của tác giả và khơi gợi ý so sánh ở người đọc. Nhìn ở góc độ vật chất, đó là thế giới của nghèo và giàu; nhìn ở góc độ địa vị, đó là thế giới của dân dã và chức sắc; nhìn ở góc độ phong tục, đó là thế giới của bên vui chơi và bên thờ cúng; nhìn từ góc độ tuổi tác, bên thường gắn với trẻ, bên gắn với già; nhìn từ tính chất của hoạt động thì một bên trần tục và một bên linh thiêng. Nhìn từ thân phận Mị, thế giới trần tục ở ngoài kia trở thành thế giới của tự do - thế giới Mị khao khát, thế giới linh thiêng ở trong này biến thành thế giới của giam cầm - thế giới Mị muốn chối bỏ.  - Vẻ đẹp tâm hồn và sức sống mãnh liệt của nhân vật Mị được miêu tả tinh tế, xúc động.  +Trước cảnh tưng bừng ấy, cứ tưởng Mị nào có biết xuân là gì? Nhưng thật bất ngờ, những đêm tình mùa xuân ở Hồng Ngài đã làm cho tâm hồn Mị hồi sinh trở lại. Có thể nói, tâm trạng và hành động của Mị đã được Tô Hoài thể hiện một cách tinh tế và xúc động.  +Tâm hồn Mị tha thiết bổi hổi khi nghe tiếng sáo từ đầu núi vọng lại. Mị đã ngồi nhẩm thầm bài hát của người đang thổi sáo. Sau bao nhiêu ngày câm lặng, có lẽ đây là lần đầu tiên người con dâu gạt nợ này đã khẽ hát, dù chỉ là nhẩm thầm. Mị nhẩm thầm (không phải là “hát thầm”), tức là khẽ khàng nhắc lại theo sự hồi tưởng, thậm chí không liền mạch, lúc nhớ lúc quên lời bài hát của người đang thổi. Có lẽ trước đây Mị cũng đã từng thổi sáo hoặc hát bài này rồi. Giờ nghe tiếng sáo ngoài đầu núi vọng lại, lúc ẩn lúc hiện, trong Mị đã thức dậy điều gì đó quen thuộc, lâu nay bị lãng quên.  + Mị lén lấy hũ rượu uống ực từng bát. Cách uống khiến người đọc cảm nhận dường như không phải Mị đang uống rượu mà là uống từng bát cay đắng, uất hận vào lòng. Những cay đắng, uất hận đó chất chồng và cứ bị dồn đẩy, nghẹn đắng trong lòng Mị.  + Men rượu đã làm cô hồi tưởng về ngày trước. Tiếng sáo gọi bạn tình văng vẳng trong tai Mị. Bao nhiêu kỉ niệm đẹp thời con gái đã sống dậy trong lòng Mị: cô thổi sáo giỏi và có bao nhiêu người mê, ngày đêm thổi sáo đi theo. Hồi tưởng lại mùa xuân tươi đẹp thời con gái, điều đó cho thấy Mị đã được thức tỉnh. Khát vọng sống như ngọn lửa đã bừng sáng tâm hồn Mị. | 4,5 |
|  |  | **\*Về nghệ thuật:**  - Các từ ngữ địa phương gợi những hình ảnh gần gũi đặc trưng cho miền núi Tây Bắc: nương ngô, nương lúa, vỡ nương, lều canh nương, cùng những sinh hoạt độc đáo: hái bí đỏ chơi quay, thổi sáo.  - Từ ngữ miêu tả chi tiết đẹp và giàu sức sống: cỏ gianh vàng ửng, những chiếc váy đem ra phơi trên mỏm đá xòe ra như những con bướm sặc sỡ, tiếng sáo lấp ló ngoài đầu núi.  - Đoạn miêu tả giàu tính nhạc thơ, trữ tình gợi cảm. Âm điệu câu văn êm ả, ngắn và đậm phong vị Tây Bắc (kiểu cách nói năng của người miền núi: nương ngô, nương lúa đã gặt xong, lúa ngô...)  - Đi sâu vào khai thác diễn biến tâm lí nhân vật Mị rất tự nhiên, chân thực và sâu sắc thông qua hành động và tâm trạng, chủ yếu thể hiện nội tâm tinh tế, xúc động. | 0,5 |
|  |  | **\*Nhận xét chất thơ trong sáng tác của Tô Hoài.**  - Biểu hiện:  + Chất thơ trong sáng tác của Tô Hoài hiện lên trước hết qua hình ảnh thiên nhiên vời vợi với những núi non, nương rẫy, sương giăng… không thể lẫn được với một nơi nào trên đất nước ta. Những chi tiết miêu tả thiên nhiên đan xen, hoà quyện trong lời kể của câu chuyện.  + Đoạn trích cũng miêu tả rất tinh tế một phong tục rất đẹp, rất thơ của đồng bào vùng cao là lễ hội mùa xuân tràn ngập màu sắc và âm thanh, ấn tượng nhất về màu sắc là vẻ đẹp của váy hoa, của âm thanh là tiếng sáo.  + Nét đặc sắc nhất của chất thơ biểu hiện ở tâm hồn nhân vật Mị. Ẩn sâu trong tâm hồn Mị, một cô gái tưởng chừng như héo hắt, sống một cuộc đời lầm lũi “đến bao giờ chết thì thôi” ấy, có ai ngờ, vẫn le lói những đốm lửa của khát vọng tự do, của tình yêu cuộc sống.  + Ngôn ngữ nghệ thuật của nhà văn với hàng loạt các âm thanh, các hình ảnh gợi hình, gợi cảm rất nên thơ và đậm màu sắc.  + Chất thơ trong văn xuôi của Tô Hoài được tạo nên bởi sự kết hợp nhuần nhuyễn cái khí sắc lãng mạn với bút pháp trữ tình cùng cái duyên mượt mà của một văn phong điêu luyện.  + Bên cạnh nghệ thuật sử dụng ngôn từ, Tô Hoài còn để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc bởi khả năng diễn đạt tài tình những rung động sâu xa, tinh tế trong thế giới đa cung bậc và muôn vàn sắc thái của tình cảm.  - Ý nghĩa: Chất thơ trong đoạn trích không những bộc lộ tài năng nghệ thuật của nhà văn Tô Hoài mà còn thể hiện tình yêu thiên nhiên và tấm lòng nhân đạo của ông với con người Tây Bắc, góp phần làm sáng tỏ cảm hứng lãng mạn cách mạng của văn xuôi Việt Nam 1945-1975. | 2,0 |
|  |  | **3.3. Kết bài**  - Kết luận về nội dung, nghệ thuật vẻ đẹp của đoạn trích  - Nêu cảm nghĩ về tình yêu thiên nhiên, con người và tài năng nghệ thuật của nhà văn. | 0,5 |
|  |  | **\*Sáng tạo** Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. **\*Chính tả, dùng từ, đặt câu** Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu | 0,25 |
|  |  | ***d. Sáng tạo:*** *Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ (đi từ vấn đề lí luận hoặc so sánh với tác phẩm khác).* |  |
|  |  | **ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I+II = 20 điểm** |  |

***\*Lưu ý chung:***

*- Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của học sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.*

*- Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

*- Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.*

*- Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng hoặc câu 1 của phần Làm văn viết thành bài, câu 2 phần Làm văn chỉ viết một đoạn văn.*